

BẢNG ĐẶC TẢ KỸ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II
MÔN: CÔNG NGHỆ 11
THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 phút

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Cấu tạo của động cơ đốt trong.	Hệ thống làm mát.	Nhận biết: - Nêu được nhiệm vụ, phân loại, cấu tạo chung, nguyên lý làm việc của hệ thống làm mát. Thông hiểu: - Giải thích được nguyên lý làm việc của các kiểu làm mát. - Giải thích được những đặc điểm cấu tạo của các bộ phận trong hệ thống làm mát bằng nước và hệ thống làm mát bằng không khí. Vận dụng: - Đọc được sơ đồ khối thể hiện nguyên lý làm việc của hệ thống làm mát bằng nước kiểu tuần hoàn cưỡng bức.	2	2	1	0

		Hệ thống cung cấp nhiên liệu và không khí cho động cơ diesel.	Nhận biết: - Nêu được nhiệm vụ, cấu tạo chung, nguyên lí làm việc của hệ thống cung cấp nhiên liệu và không khí cho động cơ diesel. Thông hiểu: - Giải thích được nguyên lí làm việc của hệ thống cung cấp nhiên liệu và không khí cho động cơ diesel. - Giải thích được những đặc điểm cấu tạo của các bộ phận trong hệ thống cung cấp nhiên liệu và không khí cho động cơ diesel. Vận dụng: - Đọc được sơ đồ khối thể hiện nguyên lí làm việc của hệ thống cung cấp nhiên liệu và không khí cho động cơ diesel. Vận dụng cao: - Phán đoán một số sự cố, hư hỏng thường gặp của động cơ đốt trong liên quan đến nhiệm vụ của hệ thống cung cấp nhiên liệu và không khí cho động cơ diesel và đề ra giải pháp khắc phục.	2	2	1	1
		Hệ thống cung cấp nhiên liệu và không khí cho động cơ xăng.	Nhận biết: - Nêu được nhiệm vụ, cấu tạo chung, phân loại, nguyên lí làm việc của hệ thống cung cấp nhiên liệu và không khí cho động cơ xăng. Thông hiểu: - Giải thích được nguyên lí làm việc của hệ thống cung cấp nhiên liệu và không khí cho động cơ xăng.	2	1	1	0

			- Giải thích được những đặc điểm cấu tạo của các bộ phận trong hệ thống cung cấp nhiên liệu và không khí cho động cơ xăng. Vận dụng: - Đọc được sơ đồ khối thể hiện nguyên lí làm việc của hệ thống cung cấp nhiên liệu và không khí cho động cơ xăng.				
		Hệ thống đánh lửa.	Nhận biết: - Nêu được nhiệm vụ, phân loại, cấu tạo chung, nguyên lí làm việc của hệ thống đánh lửa. Thông hiểu: - Giải thích được nguyên lí làm việc của hệ thống đánh lửa. - Giải thích được những đặc điểm cấu tạo của các bộ phận trong hệ thống đánh lửa. Vận dụng: - Đọc được sơ đồ khối thể hiện nguyên lí làm việc của hệ thống đánh lửa.	2	1	1	0
		Hệ thống khởi động.	Nhận biết: - Nêu được nhiệm vụ, phân loại, cấu tạo chung, nguyên lí làm việc của hệ thống khởi động. Thông hiểu: - Giải thích được nguyên lí làm việc của hệ thống khởi động. - Giải thích được những đặc điểm cấu tạo đặc biệt của các bộ phận trong hệ thống khởi động. Vận dụng:	2	1	1	1

			- Đọc được sơ đồ khối thể hiện nguyên lí làm việc của hệ thống khởi động. Vận dụng cao: - Phán đoán một số sự cố, hư hỏng thường gặp của động cơ đốt trong liên quan đến nhiệm vụ của hệ thống khởi động và đề ra giải pháp khắc phục.				
2	Ứng dụng động cơ đốt trong	Khái quát về ứng dụng của động cơ đốt trong	Nhận biết: - Nêu được vai trò và vị trí động cơ đốt trong. Thông hiểu: - Đọc được sơ đồ ứng dụng của động cơ đốt trong. Vận dụng: - Giải thích được nguyên tắc ứng dụng của động cơ đốt trong	2	1	1	0
		Động cơ đốt trong dùng cho ô tô	Nhận biết: - Nêu được đặc điểm và cách bố trí động cơ đốt trong trên ô tô Thông hiểu: - Hiểu được nhiệm vụ và phân loại của hệ thống truyền lực trên ô tô. - Giải thích được nguyên lí làm việc của hệ thống truyền lực. Vận dụng: - Đọc được sơ đồ khối thể hiện nguyên lí làm việc của hệ thống truyền lực. Vận dụng cao:	2	2	1	1

			- Giải thích được nhiệm vụ của các bộ phận chính của hệ thống truyền lực trên ô tô.				
		Động cơ đốt trong dùng cho xe máy	Nhận biết: - Nêu được đặc điểm của động cơ đốt trong trên xe máy. - Biết được cách bố trí động cơ đốt trong trên xe máy. Thông hiểu: - Hiểu được nhiệm vụ và phân loại của hệ thống truyền lực trên xe máy. Vận dụng: - Đọc được sơ đồ khối thể hiện nguyên lí làm việc của hệ thống truyền lực trên xe máy. Vận dụng cao: - Giải thích được đặc điểm của hệ thống truyền lực trên xe máy.	2	2	1	1
Tổng				16	12	8	4

Lưu ý:

- Các câu hỏi ở cấp độ nhận biết và thông hiểu là các câu hỏi trắc nghiệm khách quan 4 lựa chọn, trong đó có duy nhất 1 lựa chọn đúng.
- Các câu hỏi ở cấp độ vận dụng và vận dụng cao là các câu hỏi trắc nghiệm có tư duy.
- Số điểm tính cho 1 câu trắc nghiệm là 0,25 điểm/câu.

**DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Phạm Văn Thiện

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

Lê Bá Tuấn

